

Kính thưa Thầy và các Thầy Cô!

Chúng con xin phép chia sẻ một số nội dung chính mà chúng con ghi chép trong bài Thầy Vọng Tây giảng từ 4h50' đến 6h00', sáng Chủ Nhật, ngày 12/05/2024.

TỊNH KHÔNG PHÁP NGŨ

BÀI 124

Người học Phật thường phải giữ tâm cảnh giác cao độ vì mỗi ngày qua đi, mạng sống giảm dần, như cá cạn nước, chẳng có gì vui. Người giác ngộ phải có tầm nhìn xa, thấy phước báu và sự an vui trước mắt không phải là thật. Người học Phật xem việc tu hành của chính mình là để giúp đỡ người khác giác ngộ, sanh khởi tín tâm niệm Phật cầu sanh Tịnh Độ.

Hòa Thượng nói: ***“Tự hành, hóa tha không hề có chương ngại. Hóa tha là tận tâm tận lực giúp đỡ người khác giác ngộ, nhìn thấu, buông xả, sanh khởi tín tâm đối với Tịnh Độ, chân thật niệm Phật cầu sanh Tịnh Độ còn chính mình tu hành là vì để giúp đỡ người khác.”***

Mỗi chúng ta học Phật đều mang trong mình một sứ mạng. Mọi khởi tâm động niệm, hành động tạo tác của chúng ta đều có sứ mạng làm ra tấm gương cho chúng sanh bao gồm cả loài người và vô lượng vô biên các chúng ở các tầng không gian từ thấp đến cao nhìn vào.

Các chúng trong cõi tâm linh cấp thấp như yêu ma quỷ quái đều đọc rõ tâm niệm của chúng ta, huống chi Thánh chúng ở cõi Tây Phương Cực Lạc đều là Bồ Tát bất thối và Quan Âm, Thế Chí, Văn Thù, Phổ Hiền là các Đại Bồ Tát thì càng hiểu tường tận về chúng ta hơn. Cao hơn nữa là Phật A Di Đà hiểu rõ chúng ta có đủ tư cách vãng sanh về Thế Giới Tây Phương Cực Lạc hay không!

Cho nên chúng ta làm ra tấm gương tốt để giúp người khác giác ngộ, nhìn thấu, buông xả, khởi tín tâm chân thật với Tịnh Độ, với Phật pháp thì cũng chính là giúp đỡ chúng ta tu hành. Tụng Kinh, bái sám, nấu ăn, đi lại, tiếp xúc mọi người đều là tấm gương mô phạm nên chúng ta không dám buông lung, chệnh mảng mà luôn thúc liễm thân tâm.

Tinh thần của người học Phật pháp Đại Thừa là luôn *“vì người mà lo nghĩ”* chứ không phải vì mình mà lo nghĩ. Điểm này có nhiều người thờ ơ. Họ nghĩ rằng tu hành là chỉ giúp chính mình. Nếu hiểu rõ việc này thì chúng ta niệm Phật mới có lực. Hòa Thượng cũng dạy chúng ta về tông chỉ, mục tiêu của người tu Tịnh Độ đều ở trên đề Kinh Vô Lượng Thọ.

Mục tiêu là “*Đại Thừa, Vô Lượng Thọ, Trang Nghiêm*” còn tông chỉ hằng ngày là “*Thanh Tịnh, Bình Đẳng, Giác*”. Hằng ngày làm sao chúng ta đạt được tông chỉ, mục tiêu này, chỉ cần chúng ta “*Giác mà không Mê*” là quy y Phật, “*Chánh mà không Tà*” là quy y pháp, “*Tịnh mà không Nhiễm*” là quy y Tăng.

Phật Bồ Tát nói thì chúng ta tin còn yêu ma quỷ quái nói thì chúng ta không tin. Có người bản thân trải qua sáu đời chồng nhưng lại nói mình là Quan Âm Bồ Tát nhập thân thì chúng ta không tin vì đó là yêu ma. Phật Bồ Tát không cần thiết phải dựa vào thân như uế, đầy tội lỗi và tham cầu dục vọng của chúng sanh, các Ngài chỉ cần thị hiện một thân tướng tu hành nghiêm túc là đã độ được chúng sanh.

Người tu hành không có mục tiêu, phương hướng, cương lĩnh rõ ràng thì mới bị Ma lừa, Ma dựa, Ma phá. Cũng vậy, chúng ta không ngày đêm đèn sách học tập mà mong mình có năng lực rồi một ngày tự nhiên mình có năng lực đó thì đây chính là năng lực của Ma. Tất cả đều có Nhân-Quả, trồng dưa được dưa, trồng đậu được đậu.

Hòa Thượng lại nhắc nhở chúng ta: “***Qua năm mới, người người hân hoan chúc tụng nhau thế nhưng người giác ngộ thì cảm thấy lo lắng hơn vì thời gian chết đã đến gần. Đúng như Phổ Hiền Bồ Tát nói: “Ngày nay đã qua. Mạng sống giảm dần. Như cá cạn nước. Có gì là vui”. Đây là cái nhìn, cái thấy của người giác ngộ.***”

Từng ngày, từng tháng, từng năm qua đi, chúng ta tiến gần hơn đến cái chết nên chẳng có gì vui. Người giác ngộ luôn cảnh giác về tuổi thọ đang giảm dần. Năm mới đến không phải được sống thêm một tuổi mà là bớt đi một tuổi. Người không tu thì đón năm mới rất hân hoan vui mừng, chúc tụng nhau.

Tuổi thọ giảm dần đồng nghĩa với việc chúng ta phải thúc liễm thân tâm, xả ly sự vướng bận hay ân tình ở thế gian. Chúng ta xả trên tâm chứ không xả trên tướng nghĩa là phải: “*Dốc hết trách nhiệm trong vai trò của mình nhưng giữ tâm chân thành không cho vọng niệm, chỉ một lòng nhất tâm niệm Phật, cầu sanh Tịnh Độ*” như Ấn Tổ đã dạy.

Nếu chúng ta không giữ tâm mà cứ chìm trong “*danh vọng lợi dưỡng*”, “*được mát hơn thua*” thì tâm chúng ta không thanh tịnh, đề khởi câu Phật hiệu không thanh tịnh. Để không vướng vào tâm “*được mát*”. Chúng ta nên tư duy là “*được*” là do chúng sanh có phước mà “*mát*” thì chẳng sao cả. Tâm tịnh mới tương ưng cõi tịnh.

Cho nên “***Người học Phật phải thường giữ tâm cảnh giác cao độ***”, Hòa Thượng nói. Sống trên thế gian, chúng ta phải tận trách nhiệm còn khi ra đi thì sẵn sàng buông bỏ. Tuy nhiên, nếu chúng ta không có tâm cảnh giác thì khi vô thường đến, có thể ngày mai hay một lát nữa, chúng ta sẽ không sẵn sàng để ra đi.

Từ lâu nay, chúng tôi đã bàn giao hết mọi công việc cho người khác, sẵn sàng trong tâm thái sống thì tận trách nhiệm và khi ra đi thì buông xả. Chúng tôi thực tập việc này từ bây giờ, khi mà chúng tôi còn sáng suốt.

Hòa Thượng chỉ dạy: **“Phải hiểu rõ chân tướng sự thật này, phải dùng trí tuệ cao độ để giải quyết vấn đề. Người thế gian có tầm nhìn ngắn, chỉ thấy sự việc ở trước mắt. Người giác ngộ thì tầm nhìn mới xa, mới có thể đạt được lợi ích chân thật”**.

Mọi vấn đề vướng mắc ở thế gian như tiền tài, danh vọng, địa vị thì phải dùng đến trí tuệ cao độ mới giải quyết có hiệu quả. Người có tầm nhìn ngắn là chỉ thấy lợi trước mắt còn người có tầm nhìn xa rộng là biết những thứ đó không thật, sẽ ràng buộc và cản trở nỗ lực vượt thoát sinh tử luân hồi nên không đắm chấp.

Hòa Thượng nói: **“Phật Bồ Tát thường nhắc chúng ta ngay trước mắt thì có phước nhưng tương lai thì không có phước. Trước mắt thì an vui nhưng tương lai lại không an vui, cho nên cái an vui trước mắt này không phải là thật. Vì vậy một số người xem thấy người tu hành rất là kham khổ”**.

Có những người sống giàu sang, vinh hiển ở thế gian nhưng lại đang tận lực tiêu hao phước báu của mình bằng cách sống xa xỉ, chìm trong sở thích, tư dục của mình. Tiền tiêu hao đó có thể lo cho nhiều người đói khổ. Người xưa có câu **“Lộc tận thì nhân vong”** - phước hết thì người phải chết.

Có anh bạn từng ngạc nhiên vì thấy chúng tôi không rượu, bia, thuốc lá và cho rằng như thế là rất khổ, chết còn sướng hơn. Tuy nhiên, chính việc lệ thuộc vào một thứ gì đó mới làm mình khổ. Có người nghiện cà phê đến mức thiếu là ngáp và run lẩy bẩy.

Cho nên, chúng ta sống giữa sự ràng buộc của thế gian mà không bị ràng buộc, không bị sai sử thì mới là chân thật an vui, hạnh phúc. Phước báu hay sự giàu sang, an vui sẽ không còn mãi, đến một ngày sẽ tự rời xa chúng ta. Người học Phật tu hành biết điều này cho nên lựa chọn đời sống thanh khổ.

Khổ là do người ta thấy mình khổ nên tạm gọi là khổ chứ bản thân người tu hành không thấy khổ. Thế gian rất cầu kỳ việc ăn uống nên họ khổ đến nỗi món này không ăn được, món kia không ăn được còn người tu hành no bụng là được, mặc lại càng đơn giản. Hòa Thượng nói chỉ có người chân thật tu hành mới là người đạt được hạnh phúc, an vui.

Người chân thật tu hành là người xa lìa được tập khí phiền não của mình, luôn trong trạng thái tỉnh táo. Để được như vậy, mỗi phút mỗi giây, họ đều phải xem mình có **“tham sân si, ngạo mạn, tự tư tự lợi, danh vọng lợi dưỡng”**, có tham ăn tham ngủ, ham tiền, ham sắc không? Nếu có thì chưa có gì cải tiến, buồn phiền vẫn buồn phiền, khổ đau vẫn khổ đau.

Hòa Thượng dạy chúng ta hằng ngày tu học phải cải tiến, tự thay đổi, tự làm mới. Nếu không như vậy thì chẳng phải là tu hành. Nhà Phật nói **“Y báo tùy theo chánh báo mà chuyển”**. **“Chánh báo”** là tâm mình không thay đổi thì **“Y báo”** là hoàn cảnh xung quanh không thay đổi.

Đó là lý do vì sao nhiều người học Phật lâu năm mà vẫn khổ đau, chướng ngại lây rây mãi. Kết quả này khiến họ cho rằng học Phật không linh nghiệm, họ không biết quay lại tự mình kiểm điểm theo giáo giới Phật dạy. Hòa Thượng từng nói không có chuyện chính mình thay đổi mà hoàn cảnh lại không đổi. Hoàn cảnh không thay đổi thì phải xem lại chính mình đã thực sự thay đổi chưa.

Ngài cũng lấy ví dụ có người đi xem bói được ông thầy đoán mạng quá đúng thì phải khóc một trận vì tu hành không có chút chuyển đổi nào nên bị đoán đúng hết cả. Hòa Thượng là người không có phước báu, không có tuổi thọ, phước tướng bình thường thế nhưng qua 70 tuổi ngài rất đẹp. Đến năm 80,90 tuổi khuôn mặt của Ngài không hề có nếp nhăn, đồi mồi.

Bản thân chúng tôi cũng được người ta đoán mạng là sẽ trải qua đời sống tàn tật nhưng bây giờ chúng tôi chẳng những không tàn tật mà mỗi ngày đều có thứ để cho đi khắp nơi. Người quen ở khu nhà cũ của chúng tôi thì khen tướng mạo chúng tôi bao nhiêu năm vẫn vậy, không già đi.

Đó là vì hơn 20 năm qua, chúng tôi làm theo Hòa Thượng. Sở dĩ chúng ta già nua là do tâm chúng ta lo buồn được mất hơn thua, “*tự tư tự lợi*”. Hòa Thượng dạy chúng ta sống là “*hy sinh phụng hiến một cách chí công vô tư*”, không mong cầu. Không mong cầu tài vật đến mà một khi tài vật đến thì mau mau cho đi.

Hòa Thượng nói công phu tu hành thấp nhất là phải sửa đổi được vận mạng của mình. Người không có phước, không có tuổi thọ trở thành người có phước, có tuổi thọ. Việc này tôi hoàn toàn tin vì bản thân tôi không có phước, không có tuổi thọ. Ít nhất có hai lần trong đời tôi đã vượt qua bệnh khổ thập tử nhất sinh, 10 phần chết chỉ có một phần sống.

Đặc biệt, có lần tôi từng nghĩ rằng tôi sẽ chết ở độ tuổi 48-49, cũng đã là nhiều hơn Ba tôi, khi ông mất lúc chưa đầy 42 tuổi. Nhiều tháng liền tôi gần như không thở được, không tắm được vì đụng đến nước thì đau như kim châm. Nhiều người cho chúng tôi tình tài để chúng tôi đi bệnh viện nhưng chúng tôi dùng để phóng sanh hết.

Hòa Thượng cũng dạy tu hành có thể chuyển đổi từ người không có năng lực trở thành người có năng lực. Giúp ích chúng sanh là năng lực thấp nhất trong tu hành, nếu chúng ta không thể đạt được mức này thì không thể vãng sanh Thế Giới Tây Phương Cực Lạc hay thành Phật Bồ Tát.

Nếu chúng ta có năng lực mà chúng ta vẫn đầy đủ tập khí “*tham sân si ngạo mạn*” thì năng lực đó là năng lực của yêu ma quỷ quái, không phải là năng lực của tự tánh. Muốn có năng lực tự tánh thì chúng ta phải thay đổi tập khí của mình, quay về năm đức “*Chân thành, Thanh Tịnh, Bình Đẳng, Chánh Giác, Từ Bi*”.

Chúng ta nghe tin có người nào đó có thần thông kêu ma gọi quỷ hay có chút linh nghiệm thì liền tin rằng họ đã chứng Thánh mà không xét đến năm đức này thì chúng

ta sẽ lọt vào Ma cảnh. Chúng ta có thể nhìn vào đời sống của họ, nếu họ là người học Phật chân chánh thì đời sống hằng ngày rất đạm bạc, tùy duyên qua ngày. Đời sống của Hòa Thượng không thiếu thứ gì nhưng bất cứ thứ gì đến với Ngài thì Ngài liền cho đi.

Cho nên chúng ta tin rằng nếu có thể thay đổi từ nơi tâm mình thì nghiệp lực của mình cũng sẽ chuyển đổi. Một khi chưa chuyển đổi là do chưa thật làm. Thế nào là thật làm? Khi chúng tôi đi công tác nhiều nơi, tuy hoàn cảnh thay đổi nhưng thời khóa của chúng tôi không bỏ. Một ngày như 1000 ngày và 1000 ngày như một ngày, không có lúc trôi lúc sụt.

Tu hành mà bảy ngày nóng, tám ngày lạnh thì không thể thay đổi được vận mệnh. Việc này cũng không hề đơn giản! Chúng tôi bị đau đầu gối nên thường phải đối trị tập khí của chính mình, thường xuyên sai sử chúng ta theo chiều hướng lười biếng, chểnh mảng, muốn nghỉ không lạy Phật nữa hay lạy tiếp thì bệnh sẽ nặng thêm./.

Nam Mô A Di Đà Phật

Chúng con xin tùy hỷ công đức của Thầy và tất cả các Thầy Cô!

Nội dung chúng con ghi chép lời giảng của Thầy có thể còn sai lầm và thiếu sót. Kính mong Thầy và các Thầy Cô lượng thứ, chỉ bảo và đóng góp ý kiến để tài liệu học tập mang lại lợi ích cho mọi người!